

Bản án số: 09 /2024/HS-ST

Ngày: 19- 01- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Anh và bà Ngô Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Sỹ Vĩ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2023/TLST-HS ngày 20/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024, ngày 16 tháng 01 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Lê Văn K - Sinh năm 1985; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam .

Chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lê Văn M và bà Lê Thị H;

Vợ Hoàng Bích T; có 02 con; Con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 17/2019 ngày 9/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xử phạt 20.000.000đ về tội đánh bạc. Đã nộp tiền phạt và tiền án phí vào ngày 18/6/2019.

Bị tạm giữ từ ngày 30/6/2023 đến ngày 09/7/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn C1, sinh năm 1990; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Nơi ĐKNKTT: Thôn Đ, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hoá;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn P và bà Hà Thị T;

Vợ: Triệu Thị Ngọc N; có 02 con, con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2023;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn ‘Cấm đi khỏi nơi cư trú’. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong tội “ cho vay lãi nặng”:**

- Anh Dương Văn C2, sinh năm 1986 (vắng mặt)

HKTT: Thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Nơi tạm trú: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Đỗ Mạnh D, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

I. Về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của K:

Ngày 29/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn tiếp nhận báo cáo của Công an xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn về hành vi “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” đối với Lê Văn K. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn K thu giữ 01 cuốn sổ ghi chép có nội dung ghi vay nợ và nhiều giấy tờ xe, điện thoại di động iphone X màu đen đã qua sử dụng có liên quan đến hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của Lê Văn K.

Quá trình điều tra xác định K cho vay cụ thể như sau:

1. K cho anh Đỗ Mạnh D vay:

- Lần 1: Ngày 27/6/2022 đến ngày 23/9/2022 (88 ngày), Lê Văn K cho anh Đỗ Mạnh D vay 50.000.000đ. Lãi thực tế 14.000.000đ, lãi suất bằng 116%, gấp 5,81 lần mức lãi suất theo quy định của pháp luật, lãi 20% theo quy định của pháp luật 2.410.959đ, thu lời bất chính 11.589.041đ.

Lần 2: Ngày 18/10/2022 đến ngày 20/12/2022 (63 ngày), K cho anh D vay tiền và yêu cầu thế chấp ô tô biển kiểm soát 36C-291.09 để vay tổng số tiền là 150 triệu đồng, cộng với 50.000.000đ (là tiền nợ gốc vay ngày 27/6/2022 chưa trả), tổng bằng 200.000.000đ.

Ngày 07/11/2022 vay thêm 20.000.000đ và ngày 17/11/2022 K cho anh D vay tiếp 30.000.000đ. Tổng số tiền vay thêm là 50.000.000đ. Đến ngày 20/12/2022 anh D trả cho K tổng số tiền là 300.000.000đ. Trong đó, tiền gốc 250.000.000đ, tiền lãi thực tế là 50.000.000đ, lãi 20% theo quy định của pháp luật 8.630.137đ, K thu lợi bất chính số tiền là 41.369.863đ, lãi suất 116%/năm gấp 5,79 lần so với quy định.

Anh Đỗ Mạnh D đã trả đủ số tiền gốc, lãi cho K.

2. K cho anh Dương Văn C2 vay:

- Ngày 10/10/2022 đến ngày 10/12/2022 (61 ngày) Lê Văn K cho anh C vay số tiền là 50 triệu đồng, K cắt lãi trước 12 triệu đồng, lãi suất 144%/năm gấp 7,18 lần so với quy định, lãi suất 20% theo quy định của pháp luật bằng 1.671.233đ, thu lợi bất chính số tiền là 10.328.767đ.

- Ngày 19/12/2022 đến ngày 28/12/2022 (10 ngày) Lê Văn K tiếp tục cho anh C vay số tiền là 05 triệu đồng, lãi thực tế là 1.000.000đ, lãi suất 811%/năm gấp 40,56 lần so với quy định, lãi suất 20% theo quy định của pháp luật bằng 24.658đ, K thu lợi bất chính số tiền là 975.342đ.

Anh Dương Văn C2 đã trả đủ số tiền gốc và lãi cho K.

Căn cứ Thông tư số 14/2017/TT-NHNN ngày 29/9/2017 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về quy định phương pháp tính lãi trong hoạt động nhận tiền gửi, cấp tín dụng giữa các tổ chức tín dụng với khách hàng, xác định: Lê Văn K cho anh Đỗ Mạnh D và Dương Văn C2 vay số tiền 300.000.000đ (Gồm 50.000.000đ anh D vay ngày 27/6/2022, trả vào ngày 23/9/2022, K tiếp tục quay vòng cho anh D vay lần hai vào ngày 18/10/2022. Anh C vay 50 triệu vào ngày 10/10/2022, anh C trả số tiền 50.000.000đ tiền gốc vào ngày 10/12/2022, đến ngày 19/12/2022 K lại quay vòng số tiền 5.000.000đ để cho C vay lần 2) lãi suất cho vay từ 811% đến 116%, cao gấp 5,79 đến 40,56 lần mức lãi suất cao nhất (không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay), quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự, thu lợi bất chính số tiền 64.263.014đ.

II. Về hành vi đánh bạc của K và C1:

Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, Lê Văn K đã tự thú về hành vi đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá đối với Phạm Văn C1. K và C1 sử dụng tài khoản Zalo để nhắn tin đánh bạc cho nhau. Tài khoản zalo của K là “Duy K” được đăng ký bởi số điện thoại 0962.274.440, của C1 là “Phạm C1” được đăng ký bởi số điện thoại 0925136136.

Trong mùa giải Worlcup năm 2022 Lê Văn K và Phạm Văn C1 gọi điện, nhắn tin đánh bạc với nhau qua mạng xã hội zalo. C1 gửi các tỉ lệ kèo cá cược cho K, sau đó K nhắn tin đánh bạc với C1, cụ thể như sau:

- Ngày 05/12/2022 trận giữa Croatia với Nhật Bản: Lê Văn K cá cược các kèo với Phạm Văn C1 với số tiền: Croatia 04 triệu đồng, 02 triệu đồng, kèo tài hiệp 2 bằng

02 triệu đồng. Kết quả K đều thua. Tổng tiền đánh bạc là 8.000.000đ triệu đồng.

- Ngày 06/12/2022 trận giữa Brazil với Hàn Quốc: K cược các kèo Brazil 02 triệu đồng, thắng được 02 triệu đồng, kèo tài 02 triệu đồng, K thắng được 1.800.000đ. Tổng tiền đánh bạc giữa K và C1 là 7.800.000 (Trong đó số tiền K đánh bạc là 4.000.000đ, tiền K thắng bạc là 3.800.000đ).

+ Ngày 06/12/2022, trận giữa Tây Ban Nha với Maroc: K cược với C1 các kèo tài 02 triệu đồng K thua, kèo dưới 04 triệu đồng K thắng được 3.200.000đ, kèo tài 02 triệu đồng K thua. Tổng tiền đánh bạc giữa K và C1 là 11.200.000đ (trong đó số tiền K đánh bạc với C1 là 8.000.000đ, tiền thắng bạc là 3.200.000đ).

- Ngày 09/12/2022 trận giữa Brazil với Croatia K cá cược với C1 các kèo Brazil 02 triệu đồng, 01 triệu đồng, Brazil 03 triệu đồng, tài 02 triệu đồng. Tất cả các kèo trên K đều thua. Tổng số tiền đánh bạc là 8.000.000đ đồng. Tất cả số tiền trên K đều thua. Tổng số tiền đánh bạc giữa K và C1 là 8.000.000đ.

Tất cả các lần đánh bạc trên K đều chưa chuyển số tiền đánh bạc cho C1, C1 cũng chưa chuyển số tiền thắng bạc cho K.

* Cáo trạng số 01/CT - VKS - TS, ngày 17/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố Lê Văn K về tội “ Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự. Lê Văn K và Phạm Văn C1 phạm tội “ đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án “ cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều bị cáo K đã K phục số tiền thu lời bất chính (Số tiền vượt quá 20% theo quy định) cho anh D và anh C. Anh D và anh C đều không yêu cầu K bồi thường gì thêm.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX.

1. Tuyên bố: Lê Văn K phạm tội “ Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự. Lê Văn K và Phạm Văn C1 phạm tội “ đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

2. Về điều luật đề nghị áp dụng:

- Đối với tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” của bị cáo K: Áp dụng khoản 1 Điều 201, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

- Đối với tội “đánh bạc” của bị cáo K: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s, điểm r, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 54; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự (sau đây gọi tắt là BLHS).

- Đối với tội “Đánh bạc” của bị cáo Phạm Văn C1: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52, Điều 65; Điều 17; Điều 58 BLHS.

3. Đề nghị mức hình phạt:

-Về tội “ Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” của Lê Văn K đề nghị phạt tiền từ 80.000.000đ đến 90.000.000đ.

Về tội “đánh bạc” của Lê Văn K phạt tù từ 3 (ba) đến 4 (bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam (từ ngày 30/6/2023 đến ngày 09/7/2023).

Phạt bổ sung Lê Văn K 30.000.000đ đến 40.000.000đ

- Về tội “đánh bạc” của Phạm Văn C1: phạt tù từ 7 (bảy) tháng đến 9 (chín) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng tù kể từ ngày tuyên án. Giao cho UBND xã D giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung đối với C1 số tiền 30.000.000đ đến 40.000.000đ

4. Về vật chứng:

- Vật chứng trong vụ án “đánh bạc” giữa K và C1 đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone X màu đen đã qua sử dụng của Lê Văn K.

- Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền của các bị cáo như sau:

+ Truy thu của Lê Văn K tổng số tiền: 28.000.000đ (hai mươi tám triệu đồng). Ngày 30/10/2023 K tự nguyện nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn số tiền 20.250.000đ là một phần số tiền đánh bạc. Truy thu của K số tiền còn lại là 7.750.000đ.

+ Truy thu của Phạm Văn C1 tổng số tiền: 7.000.000đ. (bảy triệu đồng). Ngày 15/01/2024 C1 đã nộp số tiền 7.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

5. Về biện pháp tư pháp đối với tội “ Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự;

- Số tiền sử dụng để cho vay: Truy thu của Lê Văn K số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng).

- *Số tiền thu lợi bất chính*: Lê Văn K đã trả số tiền thu lợi bất chính cho anh D và anh C, không có yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

- *Truy thu số tiền lãi suất tương ứng lãi suất 20% bị cáo đã thu của người vay*: Truy thu của K số tiền 12.736.986đ

6. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo đều nhận tội và không có ý kiến tranh luận đối với Viện kiểm sát, lời nói sau cùng các bị cáo đều nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên rất ăn năn hối hận và đều xin HĐXX cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội cụ thể như sau:

Trong thời gian từ ngày 27/6/2022 đến ngày 19/12/2022, Lê Văn K đã sử dụng số tiền 300.000.000 đồng cho Đỗ Mạnh D và anh Dương Văn C2 vay với lãi suất gấp từ 5,79 đến 40,56 lần mức lãi suất cao nhất (không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay), quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự, thu lợi bất chính 64.263.014 đồng.

Tất cả các lần cho vay trên anh C và anh D đều đã trả tiền gốc và lãi cho Lê Văn K.

Ngoài ra, Lê Văn K còn đánh bạc trái phép bằng hình thức cá độ bóng đá với Phạm Văn C1. Trong đó, ngày 05/12/2022 cá độ 01 trận số tiền đánh bạc là 8.000.000đ; ngày 06/12/2022 cá độ 02 trận số tiền đánh bạc là 19.000.000đ ; ngày 09/12/2022 cá độ 01 trận số tiền đánh bạc là 8.000.000đ. Tổng tiền đánh bạc là 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng).

Tất cả các lần đánh bạc trên các bị cáo chưa thanh toán cho nhau tiền đánh và thắng bạc.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Văn K và Phạm Văn C1 đã phạm vào tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều

321 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra K còn có hành vi cho vay lãi nặng, thu lợi bất chính 64.263.014 triệu đồng, đã cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự.

Như vậy, cáo trạng và bản luận tội của Viện Kiểm sát đã nêu tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

- Đối với tội “ cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” do bị cáo Lê Văn K vì mục đích tư lợi đã có hành vi dùng tiền cá nhân của mình cho người khác vay tiền với lãi suất gấp 5,79 đến 40,56 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự. Hành vi dùng tiền để kinh doanh bất hợp pháp của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước mà cụ thể là trật tự trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ, xâm phạm đến lợi ích của công dân, gây thiệt hại cho người vay, làm người vay phải chịu mức lãi quá cao. Do đó cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Đối với tội “ đánh bạc” các bị cáo K và C1 vì động lực vụ lợi, được thua bằng tiền nên đã tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức cá độ bóng đá dựa trên tỷ số bàn thắng của các trận đấu trong thời gian diễn ra Worlcup 2022. Các bị cáo xem bảng của các trận đấu giữa các đội để lựa chọn cá cược trận nào, cá cược cho đội nào, hiệp nào và số tiền cá cược cụ thể, sau đó dựa vào kết quả của trận đấu, hiệp đấu để phân định thắng thua.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an xã hội . Vì vậy cần phải xử lý nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo.

Trong vụ án “ đánh bạc” bị cáo K và C1 là đồng phạm với nhau. Các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, cá cược bóng đá từ 02 người trở lên nên có tính chất đồng phạm giản đơn, mỗi bị cáo có mức độ, hành vi phạm tội khác nhau, do đó cần đánh giá vai trò, mức độ phạm tội của từng bị cáo để có biện pháp xử lý, đảm bảo tính nghiêm minh cũng như thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

K là người khởi xướng đánh bạc. Bị cáo C1 lấy các kèo, tỷ lệ cá cược của các kèo của một số trận bóng đá Worlcup 2022 ở trên mạng rồi gửi cho K bằng hình thức nhắn tin để báo với K, sau đó K nhắn tin đánh bạc và số tiền đánh bạc cho C1. Vì vậy K và C1 đều có vai trò như nhau.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- *Tình tiết tăng nặng:* Đối với tội “ đánh bạc” K và C1 đều “Phạm tội 02 lần trở lên”, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tội “ đánh bạc”: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải nên đều được hưởng điểm s khoản 1 Điều 51 của bộ luật hình sự . Bị cáo K tự thú về hành vi đánh bạc của mình nên hưởng thêm tình tiết “ người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r, khoản 1 Điều 51 của BLHS. Ngoài ra bị cáo K còn tự nguyện nộp số tiền 20.250.000đ là một phần số tiền đánh bạc, bị cáo C1 tự nguyện nộp số tiền đánh bạc 7.000.000đ; Các bị cáo đều tham gia tích cực các phong trào địa phương phát động như phong trào trao quà ủng hộ người nghèo, phong trào ủng hộ phòng chống covid 19, phong trào ủng hộ làm đường nông thôn mới...Bị cáo C1 có ông ngoại là Lê Văn K là liệt sỹ, ông nội Phạm Sỹ M được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất, C1 đầu thú vì hành vi đánh bạc của mình. Bị cáo K có con bị bại não bẩm sinh, vợ ốm đau thường xuyên lại phải chăm con nhỏ. K và C1 đều được UBND xã đề nghị Hội đồng xét xử tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương. Vì vậy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Trong vụ án “ Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” Lê Văn K còn K phục được hết hậu quả, trả lại toàn bộ số tiền thu lời bất chính nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo “ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra bị cáo đầu thú về hành vi cho vay lãi nặng của mình và cũng được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại k2 Điều 51 BLHS như trên.

Nhân thân: K có nhân thân xấu.

[6] *Về trách nhiệm hình sự:* Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tiền án, tiền sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo và xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Hội đồng xét xử xét thấy đối với tội “ đánh bạc” do bị cáo K có nhân thân xấu nên cần cách ly các bị cáo Lê Văn K ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục và phòng ngừa chung. Do K có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy bị cáo được áp dụng Điều 54 BLHS;

Bị cáo Phạm Văn C1 mặc dù “ phạm tội 02 lần” nhưng các lần phạm tội đều là tội phạm ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc bị cáo chưa chuyển cho nhau. Vì vậy không cần cách ly khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục đủ rắn đe, rèn luyện ý thức tuân thủ pháp luật, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hành vi “ Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” cần xử phạt tiền là hình phạt chính đối với K.

[7] *Xử lý vật chứng trong vụ “ đánh bạc”*: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone X màu đen của K.

- Truy thu của Lê Văn K tổng số tiền: 28.000.000đ (hai mươi tám triệu đồng). Ngày 30/10/2023 K tự nguyện nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn số tiền 20.250.000đ là một phần số tiền đánh bạc. Tiếp tục truy thu của K số tiền còn lại là 7.750.000đ.

+ Truy thu của Phạm Văn C1 tổng số tiền: 7.000.000đ. (bảy triệu đồng). Ngày 15/01/2024 C1 đã nộp 7.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

[8]. *Về biện pháp tư pháp đối với tội “ Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”*: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự;

[8.1] *Đối với khoản tiền gốc Lê Văn K dùng để cho vay, người vay đã trả cho K, do là phương tiện phạm tội nên truy thu sung quỹ Nhà nước như sau*: Truy thu của Lê Văn K số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng).

[8.2] *Về số tiền thu lời bất chính*: Đối với khoản tiền lãi tương ứng với mức lãi suất trên 20%/năm là khoản tiền K thu lợi bất chính của người vay, nên buộc các bị cáo phải có trách nhiệm trả lại cho những người vay. Lê Văn K đã trả số tiền thu lời bất chính cho anh D và anh C, không có yêu cầu gì thêm, vì vậy ghi nhận ý kiến của anh C và anh D.

[8.3] *Đối với khoản tiền lãi tương ứng với mức lãi suất 20%/năm, đây là khoản phát sinh từ tội phạm nên truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền của K là 12.736.986đ*

[9] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

- Đối với tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” của bị cáo Lê Văn K: Áp dụng khoản 1 Điều 201, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

- Đối với tội “ đánh bạc” của bị cáo Lê Văn K: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s, điểm r, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 54; Điều 55, Điều 17; Điều 58 BLHS.

- Đối với tội “Đánh bạc” của bị cáo Phạm Văn C1: Áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 321; Điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52, Điều 65; Điều 17; Điều 58 BLHS.

2. Tuyên bố: Lê Văn K phạm tội “ Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự.

Lê Văn K và Phạm Văn C1 phạm tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt:

+ Xử phạt Lê Văn K số tiền 85.000.000đ (tám mươi lăm triệu đồng) về tội “ cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

+ Lê Văn K 3 (ba) tháng tù về tội “ đánh bạc”, được trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giữ (từ ngày 30/6/2023 đến ngày 09/7/2023). Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

Phạt bổ sung Lê Văn K 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

+ Phạm Văn C1 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung C1 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo C1 cho UBND xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa để giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Xử lý vật chứng đối với tội “ đánh bạc”: Áp dụng điểm a, b khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS. - Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone X màu đen của K. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự theo biên bản bàn giao tang vật ngày 24/11/2023.

- Truy thu của Lê Văn K tổng số tiền: 28.000.000đ (hai mươi tám triệu đồng). Ngày 30/10/2023 K tự nguyện nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn số tiền 20.250.000đ là một phần số tiền đánh bạc. Số tiền này hiện đã chuyển về số tài khoản tạm giữ số 3949.0.9062237 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Triệu Sơn theo giấy ủy nhiệm chi ngày 24/11/2023. Tiếp tục truy thu của K số tiền còn lại là 7.750.000đ.

+ Truy thu của Phạm Văn C1 tổng số tiền: 7.000.000đ. (bảy triệu đồng). Ngày 15/01/2024 C1 đã nộp số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số AA/2022/0000200. C1 đã nộp đủ.

5. Về biện pháp tư pháp đối với tội “ Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 468;

- Về số tiền gốc cho vay: Truy thu sung quỹ Nhà của Lê Văn K số tiền 300.000.000đ.

- *Về số tiền thu lời bất chính*: K đã K phục trả lại tiền cho anh D và anh C, không có yêu cầu gì thêm, vì vậy ghi nhận ý kiến của anh C và anh D.

- *Đối với khoản tiền lãi tương ứng với mức lãi suất 20%/năm*: Truy thu của Lê Văn K sung quỹ Nhà số tiền 12.736.986đ.

6. Về án phí: Áp dụng điều 135, 136, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH.

Buộc bị cáo Lê Văn K và Phạm Văn C1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án “cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” được quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh TH;
- VKSND Triệu Sơn;
- Công an Triệu Sơn;
- Thi hành án DS Triệu Sơn;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thủy